

Bản án số: 84/2019/HS-ST

Ngày: 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Bà Đào Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Thế M; sinh năm: 1983 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Long an; nơi ở: /(không có nơi ở nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Công K và bà: Nguyễn Thị N (chết); tiền án: 03 (ngày 15/3/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 42/2016/HSST, ngày 22/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 508/2017/HSPT, ngày 02/10/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 83/2018/HSST); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/02/1999 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị bắt giữ ngày: 28/7/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Vũ Công H – Sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 19/41A đường Trần Đình Xu, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 ngày 21/7/2019, Huỳnh Thế M đến Bệnh viện nhân dân 115 – địa chỉ: Số 527 đường Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10 tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi đến hành lang lầu 1 (khoa ngoại 1 - khu A), M nhìn thấy ông Vũ Công H đang nằm ngủ trên sàn nhà, bên trái ông H có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb màu bạc, M lén lút lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải (*hành vi của M đều được camera an ninh ghi hình lại*), đem bán cho một đối tượng nam (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại đường Lý Nam Đế với giá 200.000 đồng và tiêu xài hết. Sau đó, Huỳnh Thế M quay lại Bệnh viện nhân dân 115 nằm ngủ thì bị lực lượng bảo vệ Bệnh viện phát hiện, bắt giữ, giải giao cho Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc ĐTDĐ hiệu Iphone 6 Plus 64Gb màu bạc (không thu hồi được). Tại Kết luận định giá tài sản số 606/KL-ĐGTS ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb màu bạc có giá 5.000.000 đồng. Ông Vũ Công H không yêu cầu Huỳnh Thế M bồi thường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã bắt tạm giam, quyết định khởi tố điều tra đối với Huỳnh Thế M về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thế M khai nhận hành vi phạm tội như trên. Cơ quan Công an đã tạm giữ: 01 USB ghi lại hình ảnh Huỳnh Thế M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (đã lưu theo hồ sơ); 01 áo sơ mi (dài tay, sọc ngang xanh, xám), 01 quần jean màu xanh.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Huỳnh Thế M

về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2, 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Huỳnh Thế M: từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, nội dung ghi hình camera, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Huỳnh Thế M thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng giá trị là 5.000.000 đồng; đồng thời bản thân bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 15/3/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 42/2016/HSST, ngày 22/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 508/2017/HSPT, ngày 02/10/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 83/2018/HSST; như vậy bị cáo đã bị kết án về tội phạm do cố ý thuộc trường hợp tái phạm, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, hành vi tội phạm lần này là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo Huỳnh Thế M bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra bị cáo còn có đặc điểm nhân thân: Ngày 13/02/1999 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã xóa tiền sự). Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; đồng thời căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bổ sung đối với bị cáo một khoản tiền, nộp ngân sách Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải); do vậy Hội đồng xét xử tương ứng áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với từng bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt mặc dù chưa thu hồi được, nhưng phía bị hại không yêu cầu gì; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về số tiền thu lợi bất chính: Đối với hành vi bị cáo chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone của bị hại là ông Vũ Công H, sau đó đem bán cho một đối tượng (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng và tiêu xài hết; nên chưa thu hồi lại được tài sản; nay mặc dù phía bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị chiếm đoạt; nhưng số tiền 200.000 đồng mà bị cáo có được là do phạm tội mà có; vậy căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tịch thu khoản tiền trên, nộp ngân sách Nhà nước, bị cáo có trách nhiệm giao nộp lại.

Về vật chứng: 01 áo sơ mi (dài tay, sọc ngang xanh, xám), 01 quần jean màu xanh; không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thế M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 53; điểm g khoản 2, 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Thế M;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế M: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2019.

Phạt bổ sung bị cáo M 10.000.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, bị cáo Huỳnh Thế M có trách nhiệm giao nộp lại.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi (dài tay, sọc ngang xanh, xám), 01 quần jean màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

- Bị cáo M chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật